

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc ban hành Quy định về Tổ chức và hoạt động
của Viện Đảm bảo chất lượng giáo dục**

GIÁM ĐỐC ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI

Căn cứ Nghị định số 186/2013/NĐ-CP ngày 17/11/2013 của Chính phủ về Đại học Quốc gia;

Căn cứ Quy chế Tổ chức và hoạt động của Đại học quốc gia và các cơ sở giáo dục đại học thành viên ban hành theo Quyết định số 26/2014/QĐ-TTg ngày 26/3/2014 của Thủ tướng Chính phủ;

Căn cứ Quyết định số 1980/QĐ-TCCB ngày 05/7/2010 của Giám đốc Đại học Quốc gia Hà Nội (ĐHQGHN) về việc đổi tên Trung tâm Đảm bảo chất lượng đào tạo và nghiên cứu phát triển giáo dục thành Viện Đảm bảo chất lượng giáo dục;

Xét đề nghị của Viện trưởng Viện Đảm bảo chất lượng giáo dục và Trưởng Ban Tổ chức Cán bộ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định về Tổ chức và hoạt động của Viện Đảm bảo chất lượng giáo dục.

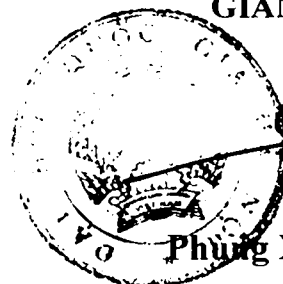
Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 2142/QĐ-TCCB ngày 20/7/2010 của Giám đốc ĐHQGHN về việc ban hành Quy chế về Tổ chức và hoạt động của Viện Đảm bảo chất lượng giáo dục.

Điều 3. Chánh Văn phòng, trưởng ban chức năng, thủ trưởng đơn vị có liên quan và Viện trưởng Viện Đảm bảo chất lượng giáo dục chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. 

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- VP, các ban chức năng;
- Khối VP Đảng - đoàn thể;
- Các đơn vị thành viên, trực thuộc;
- Viện ĐBCLGD;
- Lưu: VT, TCCB, V50.

GIÁM ĐỐC



Phùng Xuân Nhạ

QUY ĐỊNH

Về Tổ chức và hoạt động của Viện Đảm bảo chất lượng giáo dục

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 2727/QĐ-ĐHQGHN ngày 11/8/2014
của Giám đốc Đại học Quốc gia Hà Nội)

Chương I:

ĐIỀU KHOẢN CHUNG

Điều 1. Tên gọi và trụ sở giao dịch

1. Tên tiếng Việt: Viện Đảm bảo chất lượng giáo dục.
2. Tên tiếng Anh: VNU - Institute for Education Quality Assurance.
3. Tên viết tắt tiếng Anh: VNU - INFEQA.
4. Trụ sở: Tầng 6, Tòa nhà C1T, số 144, đường Xuân Thủy, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội.
5. Điện thoại: (84-4) 37547625; (84-4) 37547111. fax: (84-4) 37549724
6. Website: <http://www.ceqard.vnu.edu.vn>. Email: kdcl@vnu.edu.vn

Điều 2. Viện Đảm bảo chất lượng giáo dục (sau đây gọi tắt là Viện) được thành lập theo Quyết định số 1980/QĐ-TCCB ngày 05/7/2010 của Giám đốc Đại học Quốc gia Hà Nội (ĐHQGHN); là tổ chức khoa học và công nghệ (KH&CN) trực thuộc ĐHQGHN, hoạt động theo cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm của tổ chức KH&CN công lập quy định tại Nghị định số 115/2005/NĐ-CP ngày 05/9/2005 của Chính phủ; có tư cách pháp nhân, có con dấu và tài khoản riêng.

Chương II:

CHỨC NĂNG VÀ NHIỆM VỤ

Điều 3. Chức năng

1. Nghiên cứu cơ bản, nghiên cứu ứng dụng và chuyển giao công nghệ trong các lĩnh vực đảm bảo chất lượng giáo dục (ĐBCLGD), quản trị đại học, đo lường, đánh giá giáo dục, kiểm định chất lượng giáo dục (KDCLGD) và phát triển giáo dục.
2. Tham mưu, tư vấn cho Giám đốc ĐHQGHN trong công tác lãnh đạo, quản lý về ĐBCLGD, đánh giá chất lượng giáo dục (ĐGCLGD) nói chung, KDCLGD và khảo thí nói riêng, quản trị đại học, đánh giá chất lượng tổ chức giáo dục của ĐHQGHN;

trong hoạt động của các ủy ban, hội đồng quốc gia về giáo dục và phát triển nhân lực, hội nhập quốc tế về giáo dục.

3. Phối hợp với các trường đại học thành viên thuộc ĐHQGHN tổ chức đào tạo và giảng dạy sau đại học về lĩnh vực đo lường và đánh giá trong giáo dục; thực hiện các hoạt động đào tạo, bồi dưỡng khác theo quy định của Nhà nước và của ĐHQGHN.

Điều 4. Nhiệm vụ

1. Nghiên cứu cơ bản, nghiên cứu ứng dụng và chuyển giao công nghệ

a) Nghiên cứu và triển khai các chương trình, dự án, đề tài KH&CN trong các lĩnh vực ĐBCLGD, quản trị đại học, ĐGCLGD, KĐCLGD và phát triển giáo dục.

b) Thực hiện các chương trình, dự án, đề tài KH&CN các cấp theo chức năng, nhiệm vụ do ĐHQGHN giao và theo đặt hàng của các cơ quan, doanh nghiệp, đối tác trong và ngoài nước thuộc phạm vi lĩnh vực chuyên môn.

c) Tổ chức hoặc tham gia tổ chức các hội nghị, hội thảo khoa học quốc gia và quốc tế về ĐBCLGD, quản trị đại học, đo lường, đánh giá giáo dục và phát triển giáo dục theo quy định của pháp luật.

d) Tư vấn, hỗ trợ và cung cấp dịch vụ KH&CN trong các lĩnh vực ĐBCLGD, quản trị đại học, đo lường, đánh giá giáo dục và phát triển giáo dục.

2. Tham mưu, tư vấn cho Giám đốc ĐHQGHN

a) Công tác đảm bảo chất lượng giáo dục và đánh giá chất lượng giáo dục

- Là cơ quan thường trực của Hội đồng Đảm bảo chất lượng ĐHQGHN;

- Tổ chức xây dựng chiến lược, kế hoạch đảm bảo chất lượng, các văn bản quản lý về lĩnh vực công tác ĐBCLGD, ĐGCLGD nói chung, KĐCLGD và khảo thí nói riêng, các quy định và hướng dẫn sử dụng nội bộ về tiêu chí đánh giá; triển khai các giải pháp đảm bảo chất lượng các chương trình đào tạo trong ĐHQGHN;

- Tổ chức triển khai các hoạt động đánh giá năng lực các ứng viên phục vụ tuyển sinh và các mục đích khác theo chỉ đạo của Giám đốc ĐHQGHN;

- Điều phối các hoạt động chung về ĐGCLGD trong ĐHQGHN; tổ chức thực hiện công tác ĐBCLGD và ĐGCLGD trong ĐHQGHN; hướng dẫn, đôn đốc và kiểm tra, giám sát, đánh giá việc thực hiện các công tác này tại các đơn vị trong ĐHQGHN; trực tiếp tư vấn, xây dựng, giám sát triển khai các hoạt động ĐBCLGD và KĐCLGD của các khoa trực thuộc ĐHQGHN; làm đầu mối của ĐHQGHN về công tác ĐBCLGD và KĐCLGD với các đối tác trong và ngoài nước;

- Phối hợp xây dựng và phát triển văn hóa chất lượng, thương hiệu của ĐHQGHN;

- Tham gia thẩm định các đề án mở ngành, chuyên ngành đào tạo đại học, sau đại học, liên kết quốc tế trong ĐHQGHN; phối hợp với các ban chức năng kiểm tra, giám sát việc thực hiện kỷ cương đào tạo các chương trình đào tạo trong ĐHQGHN;

- Đầu mối thu thập, xử lý thông tin xếp hạng, so chuẩn và gắn sao đại học cho ĐHQGHN và các đơn vị thành viên, đơn vị trực thuộc.

b) Công tác quản trị đại học

- Xây dựng mô hình quản trị đại học tiên tiến; đánh giá chất lượng đơn vị, tổ chức giáo dục của ĐHQGHN;

- Phối hợp với các ban chức năng tổ chức khai thác các nguồn lực phục vụ công tác quản trị đại học; tham gia xây dựng các văn bản quản lý, điều hành của ĐHQGHN;

- Hỗ trợ các đơn vị trong ĐHQGHN ứng dụng các phương pháp quản trị đại học tiên tiến.

c) Hoạt động của các ủy ban, hội đồng quốc gia về giáo dục và phát triển nhân lực, hội nhập quốc tế về giáo dục mà Giám đốc ĐHQGHN là thành viên

- Tổ chức xây dựng kế hoạch, các hoạt động của Giám đốc ĐHQGHN trong các ủy ban, hội đồng quốc gia về giáo dục và phát triển nhân lực, hội nhập quốc tế về giáo dục; chủ trì các hoạt động nghiên cứu, tham vấn, chuẩn bị luận cứ khoa học, thực tiễn cho các đề xuất chính sách của ĐHQGHN theo kế hoạch hoạt động của các ủy ban, hội đồng này;

- Tham gia các hoạt động của các ủy ban, hội đồng nêu trên theo sự ủy quyền của Giám đốc ĐHQGHN;

- Đại diện ĐHQGHN trong Mạng lưới Đảm bảo chất lượng của AUN (AUN-QA); Mạng lưới chất lượng Châu Á - Thái Bình dương (APQN); Tổ chức Đảm bảo chất lượng quốc tế (INQAAHE) và những tổ chức quốc tế liên quan khác.

3. Đào tạo và bồi dưỡng

a) Phối hợp với các trường đại học thành viên trong ĐHQGHN đào tạo trình độ thạc sĩ, tiến sĩ về lĩnh vực đo lường và đánh giá trong giáo dục.

b) Tổ chức các khoá đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ và cấp chứng chỉ về ĐBCLGD, ĐGCLGD, quản trị đại học và phát triển giáo dục.

4. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Giám đốc ĐHQGHN giao.

Chương III: TỔ CHỨC VÀ NHÂN SỰ

Điều 5. Cơ cấu tổ chức

1. Ban lãnh đạo Viện

2. Hội đồng Khoa học

3. Các phòng chức năng:

a) Phòng Hành chính - Tổng hợp

b) Phòng Quản lý khoa học và hợp tác phát triển

4. Các đơn vị chuyên môn:

a) Phòng Nghiên cứu và quản lý đảm bảo chất lượng

b) Phòng Nghiên cứu quản trị đại học và đánh giá chất lượng

c) Trung tâm Khảo thí Đại học Quốc gia Hà Nội.

Điều 6. Ban lãnh đạo Viện

1. Ban lãnh đạo Viện gồm: Viện trưởng và các Phó Viện trưởng do Giám đốc ĐHQGHN bổ nhiệm, miễn nhiệm theo quy định hiện hành của Nhà nước và của ĐHQGHN.

2. Viện trưởng là đại diện pháp lý của Viện trong quan hệ với ĐHQGHN, các tổ chức và cá nhân trong nước, ngoài nước; chịu trách nhiệm trước pháp luật và trước Giám đốc ĐHQGHN về toàn bộ hoạt động của Viện. Viện trưởng được phép ký thừa ủy quyền Giám đốc ĐHQGHN đối với một số văn bản quản lý hành chính trong công tác ĐBCLGD do Giám đốc ĐHQGHN phê duyệt và chịu trách nhiệm trước Giám đốc ĐHQGHN về các văn bản này.

3. Phó Viện trưởng được Viện trưởng phân công phụ trách một số mặt công tác của Viện và chịu trách nhiệm trước pháp luật và trước Viện trưởng về những công việc được phân công.

Điều 7. Hội đồng Khoa học

1. Hội đồng Khoa học của Viện có nhiệm vụ tư vấn cho Viện trưởng về chiến lược, kế hoạch phát triển khoa học công nghệ và đào tạo. Viện trưởng quyết định thành lập; bổ nhiệm các chức danh: Chủ tịch, Phó Chủ tịch, thư ký và các thành viên Khoa học; ban hành Quy định hoạt động của Hội đồng Khoa học của Viện. Nhiệm kỳ của Hội đồng Khoa học theo nhiệm kỳ của Viện trưởng.

2. Hội đồng Khoa học của Viện bao gồm các thành viên là: Viện trưởng và các Phó Viện trưởng; một số trưởng phòng chức năng, đơn vị chuyên môn trực thuộc Viện; một số nhà khoa học có uy tín ở trong và ngoài Viện.

Điều 8. Các phòng chức năng, đơn vị chuyên môn trực thuộc Viện do Giám đốc ĐHQGHN quyết định thành lập, chia tách, sáp nhập, giải thể theo đề nghị của Viện trưởng. Giám đốc ĐHQGHN quy định cụ thể cơ cấu tổ chức, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và bổ nhiệm, miễn nhiệm Giám đốc Trung tâm Khảo thí ĐHQGHN trực thuộc Viện. Viện trưởng quy định cơ cấu tổ chức, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và bổ nhiệm, miễn nhiệm trưởng, phó phòng chức năng, đơn vị chuyên môn khác trực thuộc Viện.

Trong quá trình hoạt động, Viện trưởng trình Giám đốc ĐHQGHN phê duyệt điều chỉnh, bổ sung cơ cấu tổ chức của Viện nếu thấy cần thiết.

Điều 9. Nhân sự của Viện

1. Viện được ĐHQGHN giao chỉ tiêu nhân lực, cấp kinh phí để thực hiện nhiệm vụ thường xuyên theo chức năng, nhiệm vụ được ĐHQGHN giao.

2. Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức và nguồn tài chính của Viện; trên cơ sở xác định vị trí việc làm và mô tả công việc, Viện trưởng xây dựng Đề án vị trí việc làm và kế hoạch tuyển dụng hàng năm, trình Giám đốc ĐHQGHN xem xét, phê duyệt.

3. Căn cứ nhu cầu hoạt động và nguồn thu bổ sung của Viện, Viện trưởng ký hợp đồng thuê, khoán đối với những công việc không bố trí biên chế thường xuyên; ký hợp đồng lao động với các cá nhân khác theo quy định của pháp luật và của ĐHQGHN.

4. Việc tuyển dụng, quản lý và sử dụng công chức, viên chức, lao động hợp đồng tại Viện thực hiện theo quy định hiện hành của Nhà nước và của ĐHQGHN.

Chương IV:

TÀI CHÍNH VÀ TÀI SẢN

Điều 10. Các nguồn tài chính của Viện

1. Kinh phí hoạt động thường xuyên được cấp theo phương thức khoán.
2. Kinh phí thực hiện các nhiệm vụ khoa học và công nghệ:
 - Kinh phí thực hiện nhiệm vụ theo chức năng, nhiệm vụ được Giám đốc ĐHQGHN giao, trong đó đã có kinh phí hoạt động thường xuyên;
 - Kinh phí thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ của Nhà nước.
3. Nguồn thu từ hoạt động sự nghiệp: thu từ các hoạt động liên doanh, liên kết nghiên cứu khoa học, chuyển giao công nghệ, đào tạo và các nguồn hợp pháp khác.
4. Tài trợ, viện trợ, quà biếu, tặng, cho của các tổ chức, cá nhân trong nước và quốc tế theo quy định của pháp luật; các nguồn tài chính hợp pháp khác.

Điều 11. Chế độ quản lý và sử dụng tài chính

1. Viện thực hiện quản lý và sử dụng các nguồn tài chính theo cơ chế quản lý tài chính đối với các đơn vị sự nghiệp công lập và chế độ kế toán hiện hành của Nhà nước và các quy định của ĐHQGHN.
2. Viện trưởng là chủ tài khoản của Viện. Trong những điều kiện cụ thể, Viện trưởng có thể ủy quyền cho một Phó Viện trưởng thay mặt Viện trưởng chịu trách nhiệm quản lý các nguồn tài chính của Viện.
3. Viện có Kế toán trưởng do Giám đốc ĐHQGHN bổ nhiệm, miễn nhiệm theo quy định hiện hành của Nhà nước và của ĐHQGHN.
4. Hàng năm, Viện lập dự toán kế hoạch ngân sách và báo cáo ĐHQGHN xem xét, tổng hợp; lập dự toán chi tiết thu, chi tài chính báo cáo ĐHQGHN và chịu sự kiểm tra, giám sát của ĐHQGHN theo quy định hiện hành của Nhà nước và của ĐHQGHN; thực hiện các nghĩa vụ theo quy định của pháp luật; phân bổ các nguồn lực tài chính cho nhiệm vụ chung của ĐHQGHN theo quy định hiện hành của ĐHQGHN.

Điều 12. Cơ sở vật chất

Viện được bố trí một số phòng làm việc, trang thiết bị phù hợp với điều kiện thực tế của ĐHQGHN. Viện thực hiện việc mua sắm, quản lý, sử dụng tài sản theo quy định của Nhà nước và của ĐHQGHN.

Chương V:

QUAN HỆ CÔNG TÁC

Điều 13. Viện được quan hệ công tác với Văn phòng, các ban chức năng và các đơn vị thành viên, đơn vị trực thuộc ĐHQGHN để thực hiện chức năng, nhiệm vụ được giao. Văn phòng, các ban chức năng và các đơn vị thành viên, đơn vị trực thuộc

ĐHQGHN có trách nhiệm phối hợp chặt chẽ với Viện để cùng thực hiện các nhiệm vụ chung của ĐHQGHN và hỗ trợ Viện thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ được giao.

Điều 14. Viện được quan hệ hợp tác với các tổ chức giáo dục, khoa học, các doanh nghiệp và các tổ chức khác trong nước để thực hiện chức năng, nhiệm vụ của đơn vị. Viện được quyền ký kết các văn bản hợp tác nghiên cứu khoa học, đào tạo, bồi dưỡng, các hoạt động dịch vụ tư vấn, chuyển giao công nghệ với các đối tác trong nước.

Điều 15. Viện được quan hệ hợp tác theo lĩnh vực hoạt động và chức năng, nhiệm vụ với các tổ chức giáo dục, KH&CN, các doanh nghiệp và các tổ chức khác ở nước ngoài. Viện được quyền ký kết các văn bản hợp tác về nghiên cứu khoa học, đào tạo, bồi dưỡng và các hoạt động dịch vụ tư vấn, chuyển giao công nghệ với các đối tác quốc tế theo quy định về hợp tác quốc tế của ĐHQGHN.

Chương VI:

CHẾ ĐỘ KIỂM TRA, BÁO CÁO

Điều 16. Viện trưởng chịu sự quản lý trực tiếp của Giám đốc ĐHQGHN. Viện trưởng có trách nhiệm báo cáo Giám đốc ĐHQGHN các vấn đề liên quan đến tất cả các hoạt động của Viện.

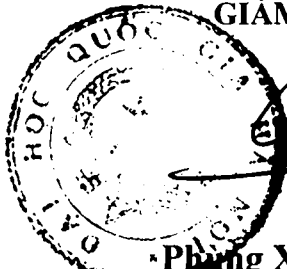
Điều 17. Viện có trách nhiệm thực hiện công tác báo cáo ĐHQGHN và các cơ quan nhà nước; chịu sự kiểm tra, thanh tra, kiểm soát của ĐHQGHN theo quy định của ĐHQGHN và của pháp luật.

Chương VII:

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 18. Quy định này gồm 7 Chương, 18 Điều, có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế Quy chế về Tổ chức và hoạt động của Viện Đảm bảo chất lượng giáo dục ban hành theo Quyết định số 2142/QĐ-TCCB ngày 20/7/2010 của Giám đốc ĐHQGHN.

Trong quá trình thực hiện, nội dung của Quy định này có thể được điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp. Việc sửa đổi, bổ sung do Giám đốc ĐHQGHN xem xét, quyết định trên cơ sở đề nghị của Viện trưởng. 

GIÁM ĐỐC

Phùng Xuân Nhạ